

Số: 331 /BC-UBND

Ba Tơ, ngày 29 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Công khai tình hình thực hiện ngân sách địa phương 6 tháng đầu 2022

Thực hiện Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách. Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ báo cáo công khai tình hình thực hiện ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

1. Về thu ngân sách nhà nước: (chi tiết tại Biểu 94/CK-NSNN)

Tổng thu cân đối NSNN của huyện 6 tháng đầu năm 2022 đạt 408.857 triệu đồng, bằng 88,57% dự toán HĐND huyện giao, bằng 96,46% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó:

a. Thu trên địa bàn đạt 28.862 triệu đồng, bằng 40,75% dự toán HĐND huyện giao, bằng 108,65% so với cùng kỳ năm 2021; trong đó, số thu ngân sách huyện hưởng đạt 26.879 triệu đồng, bằng 38,59% dự toán HĐND huyện giao, bằng 123,06% so với cùng kỳ năm 2021. Chi tiết theo từng khoản thu, sắc thuế như sau:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt 215 triệu đồng (*khoản thu này HĐND huyện không giao dự toán*), bằng 75,70% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ khu vực kinh tế quốc doanh đạt 18.964 triệu đồng, bằng 47,17% dự toán HĐND huyện giao, bằng 95,17% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thuế thu nhập cá nhân đạt 876 triệu đồng, bằng 41,71% dự toán HĐND huyện giao, bằng 82,10% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lệ phí trước bạ đạt 1.673 triệu đồng, bằng 41,83% dự toán HĐND huyện giao, bằng 73,86% so với cùng kỳ năm 2021.

- Các loại phí, lệ phí đạt 779 triệu đồng, bằng 64,92% dự toán HĐND huyện giao, bằng 63,70% so với cùng kỳ năm 2021.

- Các khoản thu về nhà, đất đạt 5.346 triệu đồng, bằng 26,72% dự toán HĐND huyện giao, bằng 2.386,61% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ cấp quyền khai thác khoáng sản đạt 317 triệu đồng, bằng 352,22% dự toán HĐND huyện giao, bằng 73,04% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu khác ngân sách đạt 692 triệu đồng, bằng 21,63% dự toán HĐND huyện giao, bằng 60,70% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ quỹ công ích và thu hoa lợi công sản khác, chưa có phát sinh số thu trong Quý I năm 2022.

b. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên đạt 318.930 triệu đồng, bằng 82,87% dự toán HĐND huyện giao, bằng 109,14% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó:

- Thu cân đối đạt 186.892 triệu đồng, bằng 50% dự toán HĐND huyện giao, bằng 95,94% so với cùng kỳ năm 2021

- Thu mục tiêu đạt 132.038 triệu đồng, bằng 1.191,14% dự toán HĐND huyện giao, bằng 135,53% so với cùng kỳ năm 2021.

c. Thu chuyển nguồn đạt 63.048 triệu đồng, bằng 888% dự toán HĐND huyện giao, bằng 57,42% so với cùng kỳ năm 2021.

Nhìn chung, thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt cao so với dự toán HĐND huyện giao chủ yếu là do phát sinh từ số tình bổ sung mục tiêu ngoài dự toán (đạt 1.191,14%) và thu chuyển nguồn (đạt 888%) các khoản thu còn lại đạt theo tiến độ bình quân năm, đảm bảo cho ngân sách huyện điều tiết các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao.

2. Về chi ngân sách nhà nước: (chi tiết tại Biểu 95/CK-NSNN)

Tổng chi cân đối ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2022 đạt 270.527 triệu đồng, bằng 58,60% dự toán HĐND huyện giao, bằng 97,82% so với cùng kỳ năm 2021; cụ thể như sau:

a. Chi đầu tư phát triển đạt 90.199 triệu đồng, bằng 236,04% dự toán HĐND huyện giao, bằng 111,35% so với cùng kỳ năm 2021.

b. Chi thường xuyên đạt 180.328 triệu đồng, bằng 43,48% dự toán HĐND huyện giao, bằng 92,21% so với cùng kỳ năm 2021; chi tiết các lĩnh vực như sau:

- Chi quốc phòng đạt 2.896 triệu đồng, bằng 108,10% dự toán HĐND huyện giao, bằng 65,02% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi an ninh và trật tự ATXH đạt 1.991 triệu đồng, bằng 44,15% dự toán HĐND huyện giao, bằng 134,07% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề đạt 82.821 triệu đồng, bằng 39% dự toán HĐND huyện giao, bằng 105,93% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi lĩnh vực y tế, dân số và gia đình đạt 20.500 triệu đồng (chi Bảo hiểm y tế), khoản thu này HĐND huyện không giao dự toán; so với cùng kỳ năm trước đạt 93,22%.

- Chi lĩnh vực văn hóa thông tin đạt 687 triệu đồng, bằng 16,77% dự toán HĐND huyện giao, bằng 18,76% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi lĩnh vực phát thanh – truyền hình – thông tấn đạt 577 triệu đồng, bằng 26,69% dự toán HĐND huyện giao, bằng 98,97% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi thể dục thể thao đạt 484 triệu đồng, bằng 63,10% dự toán HĐND huyện giao, bằng 88,48% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi bảo vệ môi trường đạt 1.283 triệu đồng, bằng 38,38% dự toán HĐND huyện giao, bằng 86,87% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi hoạt động kinh tế đạt 5.457 triệu đồng, bằng 15,61% dự toán HĐND huyện giao, bằng 29,45% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể đạt 52.120 triệu đồng, bằng 40,40% dự toán HĐND huyện giao, bằng 93,78% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi đảm bảo xã hội đạt 10.012 triệu đồng, bằng 54,02% dự toán HĐND huyện giao, bằng 127,87% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi khác đạt 1.500 triệu đồng, bằng 65,67% dự toán HĐND huyện giao, bằng 120,48% so với cùng kỳ năm 2021.

c. Chi dự phòng, khi phát sinh nhiệm vụ ở lĩnh vực nào sẽ được hạch toán vào lĩnh vực chi tương ứng.

Nhìn chung công tác chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2022 được tổ chức quản lý theo đúng quy định cơ chế phân cấp hiện hành. Các ngành, các cấp đã triển khai tích cực, điều hành ngân sách bám sát dự toán được giao; tập trung thực hiện các chính sách con người, chính sách an sinh xã hội; đảm bảo cân đối nguồn để thực hiện nhiệm vụ chi theo dự toán./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Văn phòng huyện;
- Chi cục thuế Khu vực Đức Phổ - Ba Tơ;
- KBNN Ba Tơ;
- Các đơn vị hành chính, sự nghiệp huyện;
- Mặt trận và các hội đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Xuân Vinh

CÁN ĐỔI NGÂN SÁCH HUYỆN (6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022)
(Kèm theo Báo cáo số 331 /BC-UBND ngày 17/2022 của UBND huyện)



ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	461.628	408.857	88,57%	96,46%
I	Thu cân đối NSNN	69.660	26.879	38,59%	123,06%
1	Thu nội địa	69.660	26.879	38,59%	123,06%
2	Thu viện trợ				
II	Thu bổ sung từ NS cấp trên	384.868	318.930	82,87%	109,14%
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	7.100	63.048	888,00%	57,42%
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	461.628	270.527	58,60%	97,82%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	461.628	270.527	58,60%	97,82%
1	Chi đầu tư phát triển	38.214	90.199	236,04%	111,35%
2	Chi thường xuyên	414.698	180.328	43,48%	92,21%
3	Dự phòng ngân sách	8.716		0,00%	
III	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh				

HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022
(Kèm theo Báo cáo số 351 /BC-UBND ngày 29 /7/2022 của UBND huyện)

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN	SO SÁNH (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (II)	461.628	408.857	88,57%	96,46%
I	Thu trên địa bàn	70.830	28.862	40,75%	108,65%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	0	215		75,70%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	0	0		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	40.200	18.964	47,17%	95,17%
4	Thuế thu nhập cá nhân	2.100	876	41,71%	82,10%
5	Thuế bảo vệ môi trường do cơ quan thuế thực hiện	0	0		
6	Lệ phí trước bạ	4.000	1.673	41,83%	73,86%
7	Các loại phí, lệ phí	1.200	779	64,92%	63,70%
8	Các khoản thu về nhà, đất	20.010	5.346	26,72%	2.386,61%
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	0	0		
10	Thu từ cấp quyền khai thác khoáng sản	90	317	352,22%	73,04%
11	Thu khác ngân sách	3.200	692	21,63%	60,70%
12	Thu từ quỹ công ích và thu hoa lợi công sản khác	30	0	0,00%	
*	PHÂN CHIA THEO CẤP NGÂN SÁCH	70.830	28.862	40,75%	108,65%
1	Thu ngân sách cấp trên (Trung ương, tỉnh) hưởng	1.170	1.983	169,49%	42,00%
2	Thu ngân sách Huyện hưởng	69.660	26.879	38,59%	123,06%
-	Cấp huyện	67.850	25.613	37,75%	123,69%
-	Cấp xã	1.810	1.266	69,94%	111,44%
II	Thu ngân sách huyện	461.628	408.857	88,57%	96,46%
I	Thu cân đối ngân sách huyện	454.528	345.809	76,08%	110,11%

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN	SO SÁNH (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
a	Thu cân đối huyện hưởng theo phân cấp	69.660	26.879	38,59%	123,06%
-	Các khoản thu huyện hưởng 100%	28.745	8.321	28,95%	
-	Các khoản thu phân chia ngân sách huyện hưởng theo tỷ lệ	40.915	18.558	45,36%	
b	Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh	384.868	318.930	82,87%	109,14%
-	Thu cân đối	373.783	186.892	50,00%	95,94%
-	Thu mục tiêu	11.085	132.038	1.191,14%	135,53%
2	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang (nguồn tiền lương, CCTL)	7.100	63.048	888,00%	57,42%

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022
(Kèm theo Báo cáo số 331 /BC-UBND ngày 19/7/2022 của UBND huyện)



ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN	SO SÁNH (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
I	TỔNG CHI CÁN ĐỐI NS HUYỆN	461.628	270.527	58,60%	97,82%
1	Chi đầu tư phát triển	38.214	90.199	236,04%	111,35%
2	Chi thường xuyên	414.698	180.328	43,48%	92,21%
-	Chi quốc phòng	2.679	2.896	108,10%	65,02%
-	Chi an ninh và trật tự ATXH	4.510	1.991	44,15%	134,07%
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	212.375	82.821	39,00%	105,93%
-	Chi khoa học và công nghệ	-	-		
-	Chi y tế, dân số và gia đình	-	20.500		93,22%
-	Chi văn hóa thông tin	4.097	687	16,77%	18,76%
-	Chi phát thanh, truyền hình, thông tin	2.162	577	26,69%	98,97%
-	Chi thể dục thể thao	767	484	63,10%	88,48%
-	Chi bảo vệ môi trường	3.343	1.283	38,38%	86,87%
-	Chi các hoạt động kinh tế	34.950	5.457	15,61%	29,45%
-	Chi các cơ quan QLNN, đảng, đoàn thể	128.997	52.120	40,40%	93,78%
-	Chi bảo đảm xã hội	18.534	10.012	54,02%	127,87%
-	Chi khác	2.284	1.500	65,67%	120,48%
3	Dự phòng chi	8.716		0,00%	
II	Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua NSNN	-	-		